

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chiến lược phát triển khoa học công nghệ trường Đại học Y Dược –
Đại học Huế giai đoạn 2010 – 2015 và tầm nhìn 2020

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-ĐHH ngày 06 tháng 12 năm 1996 của Giám đốc Đại học Huế quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trường Đại học Y khoa;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 9 tháng 6 năm 2000.

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ – CP ngày 17 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ.

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Khoa học Công nghệ - Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Trường Đại học Y Dược – Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt chiến lược phát triển khoa học công nghệ trường Đại học Y Dược – Đại học Huế giai đoạn 2010 – 2015 và tầm nhìn 2020.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Các ông Trưởng phòng TCHC, Phòng KHCN – HTQT và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Đại học Huế
- Lưu: VT, KHCN - HTQT

HIỆU TRƯỞNG



Ngọc Thành

Ngọc Thành

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC – ĐẠI HỌC HUẾ
GIAI ĐOẠN 2010 - 2015 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2020

*(Ban hành kèm theo quyết định số 1649/QĐ-ĐHYD ngày 20 tháng 8 năm 2010
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược- Đại học Huế)*

Trường Đại học Y Dược Huế tiền thân là Khoa Y thuộc Viện đại học Huế được thành lập ngày 28/8/1957. Ngày 27/10/1976 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 426-TTg thành lập Trường Đại học Y khoa Huế trực thuộc Bộ Y tế. Từ năm 1994, theo Nghị định 30/CP ngày 4/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ, Trường Đại học Y khoa Huế trở thành trường thành viên của Đại học Huế. Năm 2007 Trường được đổi tên là Trường Đại học Y Dược thuộc Đại học Huế theo Quyết định số 334/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Thủ Tướng Chính phủ với sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực ngành Y-Dược ở trình độ đại học và sau đại học; nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành quả nghiên cứu vào đào tạo, khám chữa bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân khu vực miền Trung – Tây Nguyên và cả nước.

Trường Đại học Y Dược Huế là trường đại học đa ngành về khoa học sức khỏe bao gồm nhiều chuyên ngành Y, Dược, Răng hàm mặt, Điều dưỡng, Kỹ thuật hình ảnh y học và Kỹ thuật xét nghiệm y học và Y tế công cộng, công tác nghiên cứu khoa học được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Trường, với mục tiêu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và điều trị bệnh nhân.

Trên cơ sở quyết định số 418/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KHCN giai đoạn 2010 – 2020, định hướng chiến lược của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và đào tạo, Đại học Huế cũng như chiến lược của Trường, Trường xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ cho giai đoạn 2010-2015 với tầm nhìn đến 2020.

1. Quan điểm phát triển

- Tăng cường sự gắn kết giữa khoa học công nghệ với đào tạo, khám chữa bệnh, phục vụ cộng đồng, phù hợp với sứ mạng của Nhà Trường.
- Phát triển khoa học công nghệ phải gắn liền với nhu cầu đào tạo của Nhà Trường và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của địa phương và khu vực. Xây dựng các đề

tài, dự án có chất lượng, có giá trị khoa học và ứng dụng cao, đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Tăng cường hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ. Có các đề tài, dự án nghiên cứu hợp tác đa trung tâm, đa quốc gia.

- Tăng cường công tác xuất bản khoa học, đặc biệt công tác công bố quốc tế. Phát triển Tạp chí Y Dược học trở thành một tạp chí có uy tín trong và ngoài nước.

2. Phương hướng:

- Hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường tập trung hướng vào xây dựng Nhà trường trở thành Trung tâm Nghiên cứu về khoa học sức khỏe với những chương trình, đề tài, dự án, hội thảo có khả năng tập hợp lực lượng cán bộ khoa học để giải quyết yêu cầu phát triển của Nhà trường và các vấn đề của địa phương.

- Xây dựng một số hướng trọng điểm về khoa học công nghệ nhằm giải quyết những vấn đề thiết thực, cấp bách của nhà trường và địa phương.

- Xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế với mục tiêu nâng cao nguồn lực khoa học công nghệ thông qua các dự án hợp tác với các đối tác nước ngoài.

- Xây dựng quy định cụ thể về công tác nghiên cứu khoa học để đạt mục tiêu: đào tạo đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực quản lý trong lĩnh vực NCKH.

- Tăng cường chất lượng các hội thảo khoa học, khuyến khích các đơn vị tổ chức các hội thảo có quy mô lớn đặc biệt là các hội thảo quốc tế chuyên ngành.

3. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình hoạt động khoa học công nghệ của nhà trường. Triển khai các loại hình khoa học công nghệ mới, các chương trình, đề tài có quy mô lớn hơn, chất lượng cao hơn, kinh phí nhiều hơn và giá trị áp dụng thực tiễn cao hơn cho các nhà khoa học, các giảng viên trong nhà trường tham gia: chương trình cấp nhà nước, nghị định thư, sản xuất thử nghiệm, liên kết quốc tế trong hoạt động khoa học công nghệ.

- Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý các khoa học công nghệ với giao diện khoa học, hợp lý. Có một hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học công nghệ hoàn chỉnh, cập nhật và chính xác.

- Tăng cường sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học và đào tạo, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh, phục vụ cộng đồng.

- Xây dựng một Trung tâm tư vấn chuyển giao học công nghệ cho khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

- Nâng cao chất lượng tạp chí về mặt hình thức lần qui trình hoạt động để Tạp chí Y Dược trở thành một tạp chí hàng đầu, có uy tín, tiến tới xây dựng chỉ mục cho tạp chí Y Dược học trên các chỉ mục Y Khoa khu vực và quốc tế. Chú trọng đầu tư để có nhiều bài báo đăng trong các tạp chí quốc tế.

- Xây dựng Trung tâm thử nghiệm lâm sàng.

- Công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên thực sự đi vào thực chất, chất lượng, có nhiều giải thưởng cao của sinh viên nghiên cứu khoa học trong các hội nghị chuyên ngành và toàn quốc.

4. Các giải pháp:

4.1. Nhiệm vụ KH&CN các cấp

- Huy động chất xám của các nhà khoa học trong trường, liên kết các khoa bộ môn để xây dựng, đề xuất nhiều đề tài lớn, đặc biệt là các nhiệm vụ nghị định thư trên cơ sở tiềm lực hợp tác quốc tế của nhà trường. Đối với các đề tài nghị định thư, tập trung vào các đối tác chiến lược như Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Đức, Úc, Nhật và tập trung vào các mũi nhọn như Dược, chăm sóc tiền sản – hỗ trợ sinh sản, y sinh học, ung thư, tiêu hóa, tim mạch, y học cổ truyền, các bệnh lý chuyển hóa, phẫu thuật nội soi

- Đối với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp cơ sở: phấn đấu có 10-15 đề tài cấp cơ sở (cấp ĐHH) hàng năm, ưu tiên các hướng nghiên cứu có giá trị khoa học, có giá trị áp dụng vào đào tạo, điều trị, y tế công cộng, y sinh học..

4.2. Công tác tiêu chuẩn – đo lường và sở hữu trí tuệ

- Tổ chức tập huấn về sở hữu trí tuệ cho các giảng viên, các nhà nghiên cứu trong nhà trường, đưa hoạt động sở hữu trí tuệ trở thành một hoạt động khoa học công nghệ thường quy trong nhà trường.

- Thực hiện từng bước, khuyến khích các cán bộ có các đề tài có giá trị cao, có tính sáng tạo đăng ký sở hữu trí tuệ.

4.3. Hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ

- Củng cố, tìm kiếm các đối tác chiến lược để xây dựng các chương trình nghiên cứu liên kết, các nhiệm vụ nghị định thư, ưu tiên các đối tác chiến lược như Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Úc, Đức và các nước khối ASEAN.
- Tổ chức định kỳ các hội nghị, hội thảo quốc tế hàng năm với các đối tác nước ngoài, dự kiến 4-6 hội nghị hàng năm. Tổ chức tiếp tục các hội nghị khoa học về nghiên cứu sinh liên kết với Ý, Úc, Đức...

4.4. Công tác thông tin khoa học và công nghệ

- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin thư viện, tiến tới liên kết thư viện đại học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thư viện, bổ sung tư liệu khoa học (sách, tạp chí khoa học), xây dựng thư viện điện tử, hướng tới thư viện đại học hiện đại, phục vụ tốt nhất nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học. Tiếp tục củng cố trang thông tin điện tử của Thư viện.
- Nâng cao chất lượng Tạp chí về mặt hình thức lẫn quy trình hoạt động để Tạp chí Y Dược học trở thành một tạp chí hàng đầu, có uy tín, theo hướng hội nhập quốc tế, xây dựng chỉ mục cho tạp chí Y Dược học trên các chỉ mục Y Khoa khu vực và quốc tế.

4.5. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

- Đưa hoạt động NCKH của sinh viên trở thành một hoạt động thường quy của sinh viên. Tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng NCKH cho sinh viên, hỗ trợ hoạt động của câu lạc bộ sinh viên NCKH.
- Tăng số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, xây dựng một số nhóm nghiên cứu trẻ và xây dựng các chế độ, chính sách hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học.

4.6. Chế độ chính sách

- Nguồn lực: đa dạng hóa nguồn lực từ ngân sách nhà nước, hợp tác quốc tế và xã hội hóa.
- Có chế độ khen thưởng đối với cán bộ và sinh viên có công trình khoa học xuất sắc và các công trình đăng tải trên các tạp chí có uy tín ở nước ngoài.

- Vinh danh các nhà khoa học, giảng viên có đóng góp cho sự phát triển khoa học công nghệ của Nhà trường.

- Có chế độ phù hợp đối với cán bộ/Nhà khoa học của Trường huy động được nguồn lực cho khoa học công nghệ từ các nguồn lực trong nước và quốc tế.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Trường Đại học Y Dược- Đại học Huế:

- Tổ chức xây dựng kế hoạch hàng năm để xác định các chỉ tiêu cụ thể, phù hợp với lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển KHCN của Nhà trường.

- Chỉ đạo các Khoa/Bộ môn/ Đơn vị trực thuộc xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KHCN của đơn vị phù hợp với định hướng và các nội dung của Chiến lược phát triển KHCN do Trường Đại học Y Dược- Đại học Huế xây dựng.

- Tổ chức phát triển và phân bổ nguồn lực đồng thời đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện Chiến lược theo lộ trình quy định. Đánh giá, điều chỉnh và bổ sung các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với bối cảnh và yêu cầu phát triển về KHCN của Nhà trường.

5.2. Các đơn vị trực thuộc:

- Phổ biến các nội dung của Chiến lược này đến tất cả các đơn vị, công chức, viên chức, người lao động, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh trong toàn đơn vị, đồng thời giới thiệu rộng rãi đến các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch tương ứng của đơn vị phù hợp với Chiến lược phát triển KHCN và các kế hoạch của Nhà trường.

- Chủ động huy động và phát triển các nguồn lực để tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đạt được các chỉ tiêu đã được Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược- Đại học Huế

- Hàng năm, báo cáo với Nhà trường tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Ngọc Thành